

Số: 98 /2020/QĐST-HNGĐ

Yên Lập, ngày 06 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 146/2020/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992.

Trú quán: Khu Lèn (nay là khu Đoàn Kết), xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Ph, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu Lèn (nay là khu Đoàn Kết), xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58 luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và Anh Hoàng Văn Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Văn Ph được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Hoàng Trung H, sinh ngày 20/7 /2014 và Hoàng Trung A, sinh ngày 08/9/2016, kể từ tháng 7/2020 đến khi trưởng thành. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ph. (Anh Ph tự nguyện không yêu cầu). Chị M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, anh Ph, cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục

con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ và công sức : Chị M và anh Ph trình bày không có nên thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm m- ời nghìn đồng) án phí ly hôn, Nhưng được khấu trừ vào số tiền Chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2020/0004215 ngày 16 / 6 /2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho Chị M số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm m- ời nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Các đ- ơng sự;
- THA dân sự huyện Yên Lập;
- UBND xã Đồng Thịnh;
- L- u hồ sơ;
- L- u VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP
Thẩm phán

Hoàng Văn Mẫu

